

Số: 3127/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 30 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa
trong lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 38 thủ tục hành chính (TTHC) được chuẩn hóa; 02 TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế (*xem Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

a) Cập nhật các TTHC được chuẩn hóa tại Quyết định này lên Hệ thống thông tin TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định; Niêm yết công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị tại trụ sở cơ quan và trên Trang thông tin điện tử của đơn vị;

b) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, hoàn chỉnh và trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết các TTHC này và hoàn thành việc cấu hình TTHC trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung của tỉnh;

c) Triển khai thực hiện giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm:

a) Cập nhật các TTHC được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

b) Niêm yết công khai các TTHC này tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh và trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nội dung công bố các TTHC được chuẩn hóa tại Quyết định này thay thế các nội dung TTHC tương ứng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế công bố tại Quyết định số 2893/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực Tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và MT.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC (Văn phòng Chính phủ);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh (*gửi qua mạng*);
- SỞ TNMT (bản chính);
- UBND các huyện, TX, TP. Huế (*gửi qua mạng*);
- Công TTĐT tỉnh;
- Lãnh đạo VP và các CV;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Quý Phương

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
(Kèm theo Quyết định số 3127/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa:

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
I	DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH					
01	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh 1.004267	- 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 70 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KT-XH khó khăn); trừ thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, (Số 01 Lê Lai, thành phố Huế)	Không	2	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Do Chủ tịch UBND tỉnh giao trách nhiệm cơ quan tham mưu giải quyết.
02	Chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp 1.010200	25 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, (Số 01 Lê Lai, thành phố Huế)	Không	2	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và MT.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
03	Thẩm định phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp 2.000962	20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, thành phố Huế)	Không	2	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và MT; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và MT
04	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao 1.002040	- 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 30 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, (Số 01 Lê Lai, thành phố Huế)	- Đất phục vụ mục đích sản xuất kinh doanh: 1.600.000 đồng/hồ sơ. - Đất phục vụ mục đích khác: 1.200.000 đồng/hồ sơ.	2	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và MT
II	DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG					
05	Điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử	20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01	Không	3	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh;

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
	dụng đất của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trước 01/7/2004 1.004688		Lê Lai thành phố Huế)			- Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và MT
06	Thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng 1.001007	34 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai thành phố Huế)	Không	2	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và MT
07	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. 1.001039	- 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 30 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai thành phố Huế)	Không	2	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và MT
08	Thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người	- 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 30 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai thành phố Huế)	Không	2	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và MT

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
	đối với trường hợp thu hồi đất ở thuộc dự án nhà ở của tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. 1.000964	đặc biệt khó khăn).				
09	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao 1.002253	- 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 30 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai thành phố Huế)	- Đất phục vụ mục đích sản xuất kinh doanh: 1.600.000 đồng/hồ sơ. - Đất phục vụ mục đích khác: 1.200.000 đồng/hồ sơ.	2	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và MT
10	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để	- 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - 25 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai thành phố Huế)	Không	2	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và MT; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và MT.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
	thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao 1.003010	khẩn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).				
11	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức 1.004257	- 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - 25 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai thành phố Huế)	- Đất phục vụ mục đích sản xuất kinh doanh: 1.600.000 đồng/hồ sơ - Đất phục vụ mục đích khác: 1.200.000 đồng/hồ sơ	2	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và MT.
12	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm 1.001991	- 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 40 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân).	1. Lệ phí hồ sơ cho thuê đất đối với tổ chức: - Đất phục vụ mục đích sản xuất kinh doanh: 1.600.000 đồng/hồ sơ - Đất phục vụ mục đích khác: 1.200.000 đồng/hồ sơ. 2. Đối với đăng ký biến động - Đối với tổ chức: + Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ; - Đối với Hộ gia đình, cá nhân: + Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký biến động: 28.000 đồng/hồ sơ. + Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký biến động: 14.000 đồng/hồ sơ.	3	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh, UBND cấp huyện, Sở Tài nguyên và MT, Văn phòng ĐK đất đai, Chi nhánh VPĐK đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				3. Đối với Cấp đổi Giấy chứng nhận - Đối với tổ chức: + Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: Cấp quyền sử dụng đất: 920.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 910.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ. + Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ; + Lệ phí cấp Giấy: 50.000 đồng/hồ sơ Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/1/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10/12/2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên.		Chi nhánh VPĐK đất đai.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				- Đối với Hộ gia đình, cá nhân: + Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: Cấp quyền sử dụng đất: 370.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 370.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 460.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp phí: * Hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn. * Trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. + Lệ phí đăng ký biến động: Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký: 28.000 đồng/hồ sơ. Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký: 14.000 đồng/hồ sơ. + Lệ phí cấp Giấy: Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: 20.000 đồng/hồ sơ; Đối với các thị trấn, xã còn lại: 10.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn; Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu tại các phường thuộc thành phố, phường và thị trấn thuộc thị xã được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp người dân tự nguyện hiến đất theo các cuộc vận động của Nhà nước. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên.		
13	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	- 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - 17 ngày (đối với các	- Trung tâm Phục vụ hành chính công	1. Lệ phí hồ sơ gia hạn đất đối với tổ chức: - Đất phục vụ mục đích sản xuất kinh doanh: 1.600.000 đồng/hồ sơ	3	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng ĐK

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
	1.001990	xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân).	- Đất phục vụ mục đích khác: 1.200.000 đồng/hồ sơ. 2. Lệ phí đăng ký biến động: - Đối với tổ chức: 30.000 đồng/hồ sơ; - Đối với Hộ gia đình, cá nhân: + Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: 28.000 đồng/hồ sơ. + Đối với các thị trấn, xã còn lại: 14.000 đồng/hồ sơ.		đất đai, Chi nhánh VPĐK đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai.
14	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo 1.004217	- 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - 17 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai thành phố Huế)	1. Lệ phí hồ sơ gia hạn đất: - Đất phục vụ mục đích sản xuất kinh doanh: 1.600.000 đồng/hồ sơ - Đất phục vụ mục đích khác: 1.200.000 đồng/hồ sơ. 2. Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ;	3	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và MT.
15	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu 1.005398	- 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 30 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Không	4	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng ĐK đất đai; Chi nhánh VPĐK đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
16	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất 1.004238	- 03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 13 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân).	1. Đối với tổ chức: - Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ; 2. Đối với Hộ gia đình, cá nhân: - Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký biến động: 28.000 đồng/hồ sơ. - Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký biến động: 14.000 đồng/hồ sơ.	3	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng ĐK đất đai, Chi nhánh VPĐK đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai
17	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận 1.004227	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân).	1. Đối với tổ chức: - Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ; - Cấp đổi Giấy: + Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: Cấp quyền sử dụng đất: 920.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 910.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ. + Lệ phí cấp Giấy: 50.000 đồng/hồ sơ * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12	3	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng ĐK đất đai, Chi nhánh VPĐK đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biên động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên. 2. Đối với Hộ gia đình, cá nhân: - Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký biến động: 28.000 đồng/hồ sơ. - Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký biến động: 14.000 đồng/hồ sơ. - Cấp đổi Giấy: + Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: Cấp quyền sử dụng đất: 370.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 370.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 460.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp phí: * Hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn. * Trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. + Lệ phí cấp Giấy: Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: 20.000 đồng/hồ sơ; Đối với các thị trấn, xã còn lại: 10.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn; Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu tại các phường thuộc thành phố, phường và thị trấn thuộc thị xã được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp người dân tự nguyện hiến		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				đất theo các cuộc vận động của Nhà nước. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên.		
18	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề 1.004221	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân).	1. Đối với tổ chức: - Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ; 2. Đối với Hộ gia đình, cá nhân: - Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký biến động: 28.000 đồng/hồ sơ. - Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký biến động: 14.000 đồng/hồ sơ.	3	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng ĐK đất đai, Chi nhánh VPĐK đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai
19	Tách thửa hoặc hợp thửa đất 1.004203	- 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 25 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân).	1. Đối với tổ chức: - Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ; - Cấp đổi Giấy: + Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: Cấp quyền sử dụng đất: 920.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 910.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ. + Lệ phí cấp Giấy: 50.000 đồng/hồ sơ * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của	3	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và MT; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên. 2. Đối với Hộ gia đình, cá nhân: - Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký: 28.000 đồng/hồ sơ. - Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký: 14.000 đồng/hồ sơ. - Cấp đổi Giấy: + Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: Cấp quyền sử dụng đất: 370.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 370.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 460.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp phí: * Hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn. * Trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. + Lệ phí cấp Giấy: Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: 20.000 đồng/hồ sơ; Đối với các thị trấn, xã còn lại: 10.000 đồng/hồ sơ.		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn; Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu tại các phường thuộc thành phố, phường và thị trấn thuộc thị xã được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biên động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất.		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				* Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp người dân tự nguyện hiến đất theo các cuộc vận động của Nhà nước. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên.		
20	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất 1.004199	- 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 17 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân).	1. Đối với tổ chức: - Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ; - Phí cấp đổi Giấy: + Cấp quyền sử dụng đất: 920.000 đồng/hồ sơ. + Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 910.000 đồng/hồ sơ. + Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ. - Lệ phí cấp Giấy: 50.000 đồng/hồ sơ * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên.	4	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và MT; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				2. Đối với Hộ gia đình, cá nhân: - Lệ phí đăng ký biến động + Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký: 28.000 đồng/hồ sơ. + Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký: 14.000 đồng/hồ sơ. - Phí cấp đổi Giấy: + Cấp quyền sử dụng đất: 370.000 đồng/hồ sơ. + Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 370.000 đồng/hồ sơ. + Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 460.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn. * Trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. - Lệ phí cấp Giấy: + Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: 20.000 đồng/hồ sơ; + Đối với các thị trấn, xã còn lại: 10.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn; Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu tại các phường thuộc thành phố, phường và thị trấn thuộc thị xã được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp người dân tự nguyện hiến đất theo các cuộc vận động của Nhà nước. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên.		
21	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp 1.004193	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (đối với các xã miền núi, hải	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với	1. Đối với tổ chức: - Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ. - Cấp đổi Giấy: + Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy:	4	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
		đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	<i>tổ chức</i>); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (<i>đối với hộ gia đình, cá nhân</i>).	Cấp quyền sử dụng đất: 920.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 910.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ. + Lệ phí cấp Giấy: 50.000 đồng/hồ sơ. * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên. 2. Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: - Lệ phí đăng ký biến động: + Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký biến động: 28.000 đồng/hồ sơ. + Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký biến động: 14.000 đồng/hồ sơ. - Cấp đổi Giấy: + Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy:		UBND cấp tỉnh; Sở Tài nguyên và MT; UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				Cấp quyền sử dụng đất: 370.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 370.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 460.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp phí: * Miễn thu phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn. * Trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. + Lệ phí cấp Giấy: Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: 20.000 đồng/hồ sơ; Đối với các thị trấn, xã còn lại: 10.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn; Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu tại các phường thuộc thành phố, phường và thị trấn thuộc thị xã được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp người dân tự nguyện hiến đất theo các cuộc vận động của Nhà nước. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên.		
22	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu 1.003003	- 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 40 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện,	1. Đối với tổ chức. - Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: + Cấp quyền sử dụng đất: 920.000 đồng/hồ sơ; + Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 910.000 đồng/hồ sơ; + Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ. - Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ. - Lệ phí cấp Giấy chứng nhận:	4	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp tỉnh; UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
		đặc biệt khó khăn)	UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân).	+ Cấp quyền sử dụng đất hoặc quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 100.000 đồng/hồ sơ; + Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 500.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10/12/2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên. 2. Đối với Hộ gia đình cá nhân: - Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: + Cấp quyền sử dụng đất: 520.000 đồng/hồ sơ; + Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 510.000 đồng/hồ sơ; + Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 790.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp phí: * Miễn nộp đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế -		Chi nhánh VPĐK đất đai

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				xã hội đặc biệt khó khăn. * Trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. - Lệ phí đăng ký biến động: + Đối với các phường thuộc TP. Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký biến động: 28.000 đồng/hồ sơ. + Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký biến động: 14.000 đồng/hồ sơ. - Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: Đối với các phường thuộc TP. Huế, phường thuộc thị xã: + Cấp quyền sử dụng đất hoặc quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 25.000 đồng/hồ sơ; + Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 50.000 đồng/hồ sơ. Đối với các thị trấn còn lại: + Cấp quyền sử dụng đất hoặc quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 12.500 đồng/hồ sơ; + Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 25.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyên	Cơ quan thực hiện
				19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10/12/2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn; Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu tại các phường thuộc thành phố, phường và thị trấn thuộc thị xã được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp người dân tự nguyện hiến đất theo các cuộc vận động của Nhà nước. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên.		
23	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu 2.000983	- 25 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 35 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện,	1. Đối với tổ chức. - Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: + Cấp quyền sử dụng đất: 920.000 đồng/hồ sơ; + Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 910.000 đồng/hồ sơ; + Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ. - Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: + Cấp quyền sử dụng đất hoặc quyền sở hữu nhà ở và	4	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp tỉnh; UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
		điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân).	tài sản khác gắn liền với đất: 100.000 đồng/hồ sơ; + Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 500.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên. 2. Đối với Hộ gia đình cá nhân. - Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: + Cấp quyền sử dụng đất: 520.000 đồng/hồ sơ; + Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 510.000 đồng/hồ sơ; + Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 790.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp đối với những trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu		Chi nhánh VPĐK đất đai.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				số ở các xã có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn. * Trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. - Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: + Cấp quyền sử dụng đất hoặc quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 25.000 đồng/hồ sơ; + Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 50.000 đồng/hồ sơ. Đối với các thị trấn còn lại: + Cấp quyền sử dụng đất hoặc quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 12.500 đồng/hồ sơ; + Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 25.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10/12/2009) mà có nhu		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				cầu cấp đổi giấy chứng nhận; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn; Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu tại các phường thuộc thành phố, phường và thị trấn thuộc thị xã được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp người dân tự nguyện hiến đất theo các cuộc vận động của Nhà nước. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên.		
24	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất 1.002255	- 25 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 35 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá	1. Đối với tổ chức. - Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: + Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 910.000 đồng/hồ sơ; - Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ. - Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 50.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận	4	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp tỉnh; UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
			nhân).	quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên. 2. Đối với Hộ gia đình cá nhân. - Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: + Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 510.000 đồng/hồ sơ; Đối tượng miễn nộp phí: * Miễn nộp đối với những trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn. * Trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. - Lệ phí đăng ký biến động: + Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký biến động: 28.000 đồng/hồ sơ. + Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký biến động: 14.000 đồng/hồ sơ. - Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã:		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				+ Cấp quyền sử dụng đất hoặc quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 20.000 đồng/hồ sơ; Đối với các thị trấn còn lại: + Cấp quyền sử dụng đất hoặc quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 10.000 đồng/hồ sơ; Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn; Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu tại các phường thuộc thành phố, phường và thị trấn thuộc thị xã được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				với đất đối với trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp người dân tự nguyện hiến đất theo các cuộc vận động của Nhà nước. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên.		
25	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp 2.000976	- 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 25 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân).	1. Đối với tổ chức. - Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: + Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 910.000 đồng/hồ sơ; - Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: *Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về	4	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và MT; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên. 2. Đối với Hộ gia đình cá nhân. - Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: + Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 510.000 đồng/hồ sơ; Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp đối với những trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn. * Trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. - Lệ phí đăng ký biến động: + Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký biến động: 28.000 đồng/hồ sơ. + Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký biến động: 14.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn; Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu tại các phường thuộc thành phố, phường và thị trấn thuộc thị xã được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp người dân tự nguyện hiến đất theo các cuộc vận động của Nhà nước. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên.		
26	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng	- 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 25 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp	1. Đối với tổ chức: - Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ; - Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: + Cấp quyền sử dụng đất: 920.000 đồng/hồ sơ. + Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 910.000 đồng/hồ sơ. + Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ.	4	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và MT; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
	trong các dự án phát triển nhà ở 1.002273	khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	huyện, UBND cấp xã (<i>đối với hộ gia đình, cá nhân</i>).	- Lệ phí cấp Giấy: 50.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên. 2. Đối với Hộ gia đình, cá nhân: - Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký biến động: 28.000 đồng/hồ sơ. - Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký biến động: 14.000 đồng/hồ sơ. - Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: + Cấp quyền sử dụng đất: 370.000 đồng/hồ sơ. + Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 370.000 đồng/hồ sơ. + Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 460.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí:		Chi nhánh VPĐK đất đai.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				* Miễn thu phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với những trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn. * Trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. - Lệ phí cấp Giấy: Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: 20.000 đồng/hồ sơ; Đối với các thị trấn, xã còn lại: 10.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				với đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn; Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu tại các phường thuộc thành phố, phường và thị trấn thuộc thị xã được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp người dân tự nguyện hiến đất theo các cuộc vận động của Nhà nước. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên.		
27	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định 1.002993	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân).	1. Đối với tổ chức: - Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ; - Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: + Cấp quyền sử dụng đất: 920.000 đồng/hồ sơ. + Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 910.000 đồng/hồ sơ. + Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ. - Lệ phí cấp Giấy: 50.000 đồng/hồ sơ * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu	4	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và MT; Văn phòng ĐK đất đai; Chi nhánh VPĐK đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên. 2. Đối với Hộ gia đình, cá nhân: - Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký biến động: 28.000 đồng/hồ sơ. - Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký biến động: 14.000 đồng/hồ sơ. - Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: + Cấp quyền sử dụng đất: 370.000 đồng/hồ sơ. + Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 370.000 đồng/hồ sơ. + Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 460.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp phí: * Miễn thu phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với những trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn. * Trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				- Lệ phí cấp Giấy: Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: 20.000 đồng/hồ sơ; Đối với các thị trấn, xã còn lại: 10.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn; Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu tại các phường thuộc thành phố, phường và thị trấn thuộc thị xã được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp bồi thường bằng đất, giao		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp người dân tự nguyện hiến đất theo các cuộc vận động của Nhà nước. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên. - Chi phí đăng tin do người đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trả.		
28	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận.	- 10 ngày (đăng ký biến động do chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp vốn); - 03 ngày (đăng ký biến động do cho thuê, cho thuê lại); - 05 ngày (đăng ký biến động của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng). - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân).	* Đăng ký biến động: 1. Đối với tổ chức: + Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ; 2. Đối với Hộ gia đình, cá nhân: + Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký biến động: 28.000 đồng/hồ sơ. + Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký biến động: 14.000 đồng/hồ sơ. * Cấp đổi Giấy chứng nhận 1. Đối với tổ chức: + Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: Cấp quyền sử dụng đất: 920.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 910.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ. + Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ; + Lệ phí cấp Giấy: 50.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí:	4	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và MT; Văn phòng ĐK đất đai; Chi nhánh VPĐK đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
	2.000889	biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.		* Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên. 2. Đối với Hộ gia đình, cá nhân: + Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: Cấp quyền sử dụng đất: 370.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 370.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 460.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp phí: * Miễn thu phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với những trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn. * Trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				cur khi nhà nước thu hồi đất. + Lệ phí đăng ký biến động Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký: 28.000 đồng/hồ sơ. Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký: 14.000 đồng/hồ sơ. + Lệ phí cấp Giấy: Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: 20.000 đồng/hồ sơ; Đối với các thị trấn, xã còn lại: 10.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn; Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu tại các		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				phường thuộc thành phố, phường và thị trấn thuộc thị xã được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp người dân tự nguyện hiến đất theo các cuộc vận động của Nhà nước. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên.		
29	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân).	* Đăng ký biến động: 1. Đối với tổ chức: + Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ; 2. Đối với Hộ gia đình, cá nhân: + Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký biến động: 28.000 đồng/hồ sơ. + Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký biến động: 14.000 đồng/hồ sơ. * Cấp đổi Giấy chứng nhận 1. Đối với tổ chức: + Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: Cấp quyền sử dụng đất: 920.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 910.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ.	3	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; Sở Tài nguyên và MT; Văn phòng ĐK đất đai; Chi nhánh VPĐK đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
	hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp 2.000880			+ Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ; + Lệ phí cấp Giấy: 50.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10/12/2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên. 2. Đối với Hộ gia đình, cá nhân: + Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: Cấp quyền sử dụng đất: 370.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 370.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 460.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp phí: * Miễn thu phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với những trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn. * Trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. + Lệ phí đăng ký biến động Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký: 28.000 đồng/hồ sơ. Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký: 14.000 đồng/hồ sơ. + Lệ phí cấp Giấy: Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: 20.000 đồng/hồ sơ; Đối với các thị trấn, xã còn lại: 10.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10/12/2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn; Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu tại các phường thuộc thành phố, phường và thị trấn thuộc thị xã được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp người dân tự nguyện hiến đất theo các cuộc vận động của Nhà nước. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên.		
30	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất 1.001134	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân).	1. Đối với tổ chức: - Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ; 2. Đối với Hộ gia đình, cá nhân: - Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký biến động: 28.000 đồng/hồ sơ. - Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký biến động: 14.000 đồng/hồ sơ.	4	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
31	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất 1.005194	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân).	1. Đối với tổ chức: + Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: - Cấp quyền sử dụng đất: 920.000 đồng/hồ sơ. - Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 910.000 đồng/hồ sơ. - Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ. + Lệ phí cấp Giấy: 50.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên. 2. Đối với Hộ gia đình, cá nhân: + Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: - Cấp quyền sử dụng đất: 370.000 đồng/hồ sơ. - Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 370.000 đồng/hồ sơ. - Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài	4	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và MT; Văn phòng ĐK đất đai; Chi nhánh VPĐK đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				sản khác gắn liền với đất: 460.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp phí: * Miễn thu phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với những trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn. * Trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. + Lệ phí cấp Giấy: Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: 20.000 đồng/hồ sơ; Đối với các thị trấn, xã còn lại: 10.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10/12/2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận;		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				* Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn; Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu tại các phường thuộc thành phố, phường và thị trấn thuộc thị xã được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp người dân tự nguyện hiến đất theo các cuộc vận động của Nhà nước. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên.		
32	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền 1.001045	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân).	<i>1. Đối với tổ chức:</i> - Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ; <i>2. Đối với Hộ gia đình, cá nhân:</i> - Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký biến động: 28.000 đồng/hồ sơ. - Đối với các thị trấn còn lại: Lệ phí đăng ký biến động: 14.000 đồng/hồ sơ.	4	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng ĐK đất đai; Chi nhánh VPĐK đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyên	Cơ quan thực hiện
33	Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất 1.001009	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân).	* Đăng ký biến động: - Đối với tổ chức: + Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ; - Đối với Hộ gia đình, cá nhân: + Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký biến động: 28.000 đồng/hồ sơ. + Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký biến động: 14.000 đồng/hồ sơ. * Cấp đổi Giấy chứng nhận - Đối với tổ chức: + Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: Cấp quyền sử dụng đất: 920.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 910.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ. + Lệ phí đăng ký biến động: 30.000 đồng/hồ sơ; + Lệ phí cấp Giấy: 50.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10/12/2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về	4	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và MT; Văn phòng ĐK đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên. 2. Đối với Hộ gia đình, cá nhân: + Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy: Cấp quyền sử dụng đất: 370.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 370.000 đồng/hồ sơ. Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 460.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp phí: * Miễn thu phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với những trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn; * Trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. + Lệ phí đăng ký biến động Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký: 28.000 đồng/hồ sơ. Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký: 14.000 đồng/hồ sơ. + Lệ phí cấp Giấy: Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: 20.000 đồng/hồ sơ; Đối với các thị trấn, xã còn lại: 10.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				với đất đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận; * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn; Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu tại các phường thuộc thành phố, phường và thị trấn thuộc thị xã được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp người dân tự nguyện hiến đất theo các cuộc vận động của Nhà nước.		

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				* Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên.		
34	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu 1.004206	- 05 ngày; kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 15 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).	Trung tâm Hành chính công cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã	- Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký biến động: 28.000 đồng/hồ sơ. - Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký biến động: 14.000 đồng/hồ sơ.	3	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng ĐK đất đai; Chi nhánh VPĐK đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai.
35	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý 2.001938	- 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 25 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Không	4	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng ĐK đất đai; Chi nhánh VPĐK đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai.
36	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân 2.001761	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).	Trung tâm Hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký biến động: + Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: Lệ phí đăng ký biến động: 28.000 đồng/hồ sơ. + Đối với các thị trấn, xã còn lại: Lệ phí đăng ký biến động: 14.000 đồng/hồ sơ. - Phí cấp Giấy: + Cấp quyền sử dụng đất: 370.000 đồng/hồ sơ.	2	Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và MT. Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
		kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)		+ Cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 370.000 đồng/hồ sơ. + Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 460.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp phí: * Miễn thu phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; * Trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. - Lệ phí cấp Giấy: + Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã: 20.000 đồng/hồ sơ; + Đối với các thị trấn, xã còn lại: 10.000 đồng/hồ sơ. Đối tượng miễn nộp lệ phí: * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền		VPĐK đất đai.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
				sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu tại các phường thuộc thành phố, phường và thị trấn thuộc thị xã được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. * Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp bồi thường bằng đất, giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp người dân tự nguyện hiến đất theo các cuộc vận động của Nhà nước. * Miễn nộp lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai đối với trường hợp thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên.		
37	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện 1.004177	20 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với tổ chức); - Trung tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã (đối với hộ gia	Không	4	Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp tỉnh; Sở Tài nguyên và MT hoặc UBND cấp huyện. Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai hoặc Chi nhánh

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Mức độ DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện
			đình, cá nhân).			VPĐK đất đai.
38	Cung cấp dữ liệu về đất đai 1.004269	01 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Văn phòng ĐK đất đai	- Sao lục các loại hồ sơ đất đai: 50.000 đồng/hồ sơ. - Chi phí gửi tài liệu (nếu có): Theo giá trị thực tế của đơn vị cung cấp dịch vụ bưu chính.	4	Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng ĐK đất đai. Cơ quan thực hiện: Văn phòng ĐK đất đai.

* **Ghi chú:** TTHC số 15 cắt giảm thời gian thực hiện từ 30 ngày thành 20 ngày (08 ngày); TTHC số 23,24 cắt giảm thời gian thực hiện từ 30 ngày thành 25 ngày (05 ngày); TTHC số 30, 31 cắt giảm thời gian thực hiện từ 30 ngày thành 10 ngày (20 ngày).

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ:

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	Giao đất, cho thuê đất đối với tổ chức đang sử dụng đất	Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ
2	Điều chỉnh diện tích giao đất, thuê đất	